

Bản án số: **51/2022/HSST**

Ngày: 26/8/2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thủy*

*Các hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Hoa Xuân và bà Nguyễn Thị Bằng*

*- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thái Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên toà: Bà **Vũ Thị Thanh Huyền** - Kiểm sát viên.*

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2022/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-HS ngày 15/8/2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Tiến T**, sinh ngày 20 tháng 10 năm 197x, tại tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ 07, phường Y, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Tiến C (đã chết); Con bà Cao Thị L, sinh năm 194x. Vợ đầu: Vũ Thị H, sinh năm 197x (đã ly hôn); Vợ sau: Nguyễn Thị X, sinh năm 197x (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 1999; con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền sự: 01. Ngày 18/3/2020, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 35/QĐ -TA, ngày 26/12/2021 chấp hành xong.

Tiền án: Không.

\* Về nhân thân:

- Tại Bản án số 07/2001/HSST ngày 10/01/2001 của Tòa án nhân dân thị xã Yên Bái, tỉnh Yên Bái đã xử phạt Nguyễn Tiến T 09 (chín) tháng tù về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (đã được xóa án tích).

- Tại Bản án số 03/2003/HSST ngày 20/01/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái đã xử phạt Nguyễn Tiến T 02 (hai) năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích).

- Ngày 24/10/2006, Công an TP. Yên Bái ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 113/CSĐTCTP Yên Bái về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, Nguyễn Tiến T chưa nộp phạt nhưng đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Ngày 08/3/2007, Công an TP. Yên Bái ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47/CSĐT về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Nguyễn Tiến T chưa nộp phạt nhưng đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Ngày 04/7/2007, Công an TP. Yên Bái ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 96/XPHC về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, Nguyễn Tiến T chưa nộp phạt nhưng đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Ngày 18/7/2007, Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái ra Quyết định số 847/QĐ - UBND về việc đưa người vào trung tâm cai nghiện và Lao động tỉnh Yên Bái, ngày 21/02/2010 chấp hành xong.

- Ngày 12/01/2011, Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái ra Quyết định số 114/QĐ - UBND về việc đưa người vào trung tâm chữa bệnh, giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Yên Bái, ngày 16/3/2013 chấp hành xong.

- Ngày 28/3/2017, Tòa án nhân dân TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 11/QĐ-TA, ngày 14/4/2019 chấp hành xong.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 124/2022/HSST - LCĐKNCT ngày 29/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái. Hiện đang tại ngoại tại tổ 07, phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

\* *Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 198x.

Trú tại: Tổ 1x, khu x, phường P, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

\* *Người làm chứng:* Chị Hoàng Thị T, sinh năm 198x.

Trú tại: Tổ x, phường T, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 01/6/2022, Nguyễn Tiến T một mình điều khiển xe mô tô BKS 21T4-26xx đến quán cà phê M thuộc tổ X, phường T, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái để uống nước. Khi vào quán T gọi nước uống rồi ngồi vào ghế ở bàn thứ 3 bên phải theo hướng đi từ ngoài vào quán, lúc này T thấy ở ghế bên phải cạnh ghế mình đang ngồi có 01 chiếc ví da màu đen, kích thước 20 x 30 cm của anh Nguyễn Văn N để trên ghế, anh N đang ngồi bàn thứ 2 quay lưng lại với chiếc ghế có ví đặt lên, nói chuyện với bạn và không để ý đến chiếc ví nên T đã

nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, T chuyển sang ngồi lên chiếc ghế có đặt chiếc ví, dùng 2 tay luồn qua phía sau lưng, một tay giữ ví, một tay mở khóa ví, sau đó dùng tay phải lấy chiếc điện thoại trong ví cho vào túi quần mình đang mặc. Để không bị phát hiện, T đã vứt chiếc ví xuống gầm ghế rồi thanh toán tiền nước và đi về nhà mình tại tổ x, phường T, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Do máy điện thoại có mặt khóa màn hình, T không tắt nguồn được nên đã dùng tăm tháo sim điện thoại rồi cất giấu tại phòng ngủ của mình, mục đích T chiếm đoạt chiếc điện thoại để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 03/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Yên Bái, kết luận giá trị tài sản tại thời điểm trộm cắp ngày 01/6/2022, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro, màu vàng, dung lượng 128 GB, số Imei 353084300175xxx đã qua sử dụng có giá trị 19.000.000 đồng (Mười chín triệu đồng); 01 sim số 0865.567.xxx có giá trị 0 đồng.

Bản cáo trạng số 45/CT - VKSTP ngày 28/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo Nguyễn Tiến T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Tiến T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt Nguyễn Tiến T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

- Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản do bản thân thực hiện là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo, không có tranh luận gì với ý kiến của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố

Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như bản kết luận định giá tài sản, bản kết luận điều tra, Cáo trạng...nên có đủ cơ sở kết luận:

Lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản, ngày 01/6/2022, tại quán cafe M, thuộc tổ 02, phường T, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Nguyễn Tiến T đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro màu vàng, dung lượng 128G, 01 sim có số thuê bao 0865.567.xxx. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 19.000.000đồng. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác do bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy: Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân vẫn cố ý thực hiện, do đó cần đưa ra xử lý nghiêm trước pháp luật.

Bị cáo là người có sức khỏe, đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân, xong lười lao động, không có nghề nghiệp, có nhân thân xấu. Đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào các năm 2006, 2007; từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện 04 lần vào các năm 2007, 2011, 2017 và 2020. Đã từng bị kết án về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản” vào các năm 2001, 2003. Sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đó làm bài học, để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội xâm phạm sở hữu. Qua đó thể hiện sự coi thường pháp luật, sự tự rèn luyện, tu dưỡng bản thân của bị cáo là rất kém, vì vậy cần có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của

bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét việc bị thành khẩn khai báo, có mẹ đẻ là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên cho hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại - anh Nguyễn Văn N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường, nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên không đặt ra giải quyết.

[8] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

[9] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố Nguyễn Tiến T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Tiến T **01** năm **06** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật TTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Tiến T phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng các Điều 331, 333 BLTTHS: Bị cáo Nguyễn Tiến T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKS tỉnh Yên Bái;
- VKSND TPYB;
- CATPYB;
- Bị cáo TN;
- Người bị hại (1);
- Người làm chứng (1);
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- THADS thành phố;
- Hồ sơ NV CATP YB;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

*(đã ký)*

**Nguyễn Thị Thủy**







